

Quản lý rủi ro trong doanh nghiệp bảo hiểm

Giới thiệu chung

Mục tiêu môn học:

- Giới thiệu chung về quản lý rủi ro
- xây dựng mô hình quản lý rủi ro trong DNBH
- Đánh giá/thực hiện quá trình quản lý rủi ro

cuu duong than cong . com

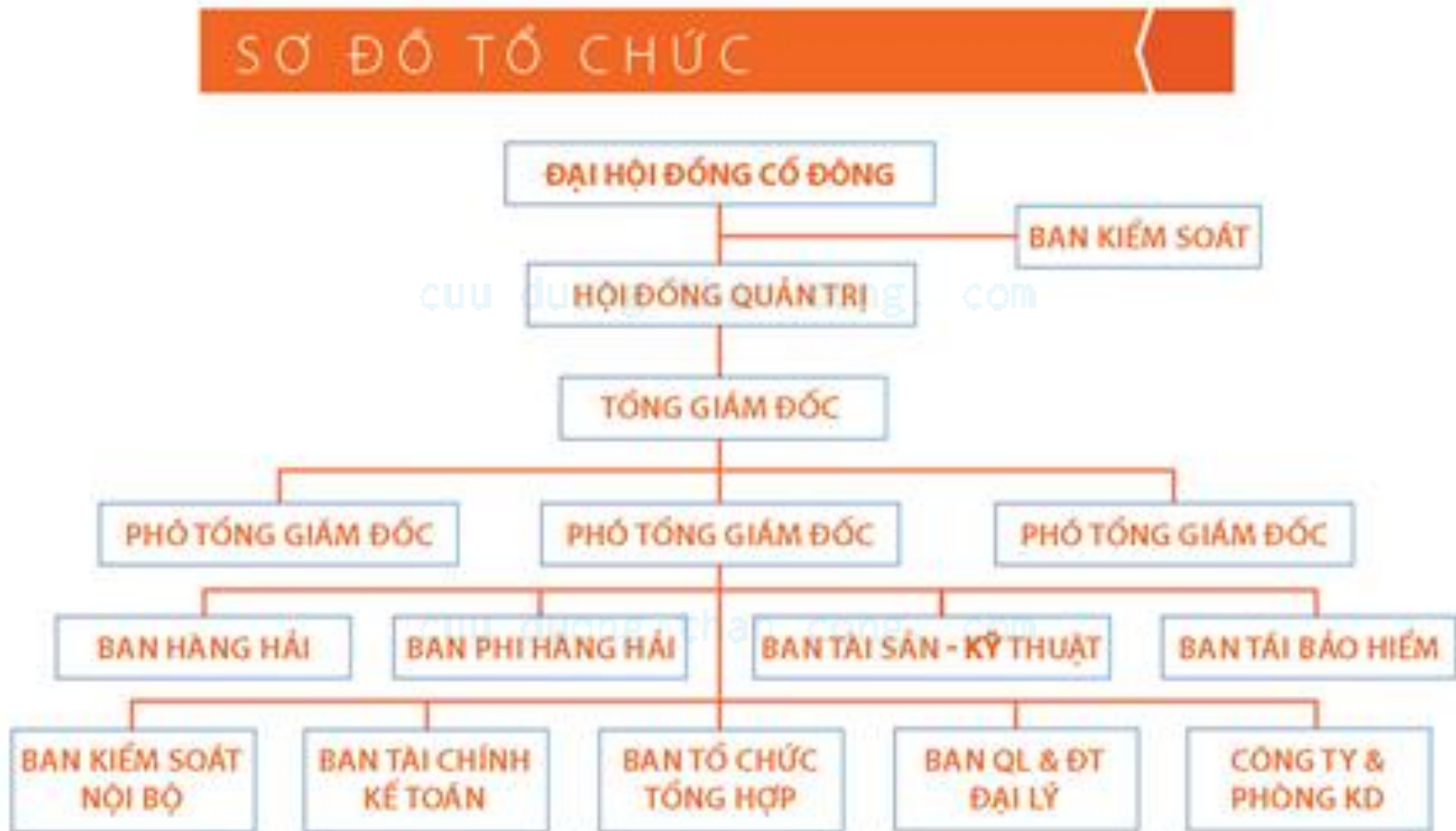
Mục tiêu học:

Kết thúc chủ đề, học viên có thể:

- Mô tả quá trình quản lý rủi ro trong DN
- Giải thích quá trình xây dựng và duy trì một mô hình quản lý rủi ro trong DNBH
- Sơ lược các rủi ro được đánh giá và kiểm soát thế nào
- Mô tả phương thức kiểm soát các công cụ qlrr và các tổn thất

Tổng quan về quản lý rủi ro

Sơ đồ tổ chức của một DNBH



- Giới thiệu về quản lý rủi ro
- Những người tham gia vào quá trình QLRR
- Lợi ích của quản lý rủi ro
- Các mục tiêu trước và sau tổn thất

Quy trình quản lý rủi ro



Source: AS/NZS 4360:2004 Risk Management. Standards Australia

Những người tham gia vào quá trình quản lý rủi ro

Quản lý rủi ro không phải là một công việc kỹ thuật đơn thuần , mà nó bao gồm nhiều quyết định và nhiều hành động được đưa ra trong ngữ cảnh xã hội. Do vậy, có rất nhiều người tham gia:

- Các nhà quản lý
- Các khách hàng
- Các trung gian bảo hiểm
- Các nhà tái
- Các cổ đông
- Người lao động

Lợi ích của quản lý rủi ro:

Quản lý rủi ro là bảo hiểm cho sự sống sót và duy trì của doanh nghiệp. QLRR giúp DNBH:

- Né tránh rủi ro
- Tối thiểu hoá các hậu quả mà rủi ro gây ra
- Gia tăng giá trị
- Giúp tuân thủ pháp luật
- Duy trì và gia tăng vị thế trên thị trường

Các mục tiêu của quản lý rủi ro:

Khi xây dựng một chương trình quản lý rủi ro, doanh nghiệp cần chỉ rõ:

- Các mục tiêu trước tổn thất, và
- Các mục tiêu sau tổn thất

Các mục tiêu trước tồn thất:

Các chỉ tiêu này cho biết doanh nghiệp mong muốn đạt được gì thông qua chương trình quản lý rủi ro, ví dụ:

- Kiểm soát chi phí
- giảm thiểu các mức độ lo lắng
- Đáp ứng các yêu cầu bắt buộc từ bên ngoài
- Đáp ứng trách nhiệm đối với xã hội

Các mục tiêu sau tổn thất

Các mục tiêu này được thiết kế nhằm tối thiểu hoá bất cứ tổn thất nào có thể xảy ra. Đây là các mục tiêu ngược. Ví dụ:

- Sự sống sót của hoạt động kinh doanh
- Tiếp tục hoạt động
- Thiết lập lại lợi nhuận
- Tiếp tục tăng trưởng
- Đáp ứng các trách nhiệm đối với xã hội

Xây dựng chương trình quản lý rủi ro

cuu dong than cong. com

Tại sao phải quản lý rủi ro?

cuu duong than cong. com

cuu duong than cong. com

Quản lý doanh nghiệp:

Quản lý doanh nghiệp là một hệ thống thông qua đó các tổ chức được hướng dẫn, giám sát và hỗ trợ để hạch toán.

Quản lý rủi ro đóng góp cho việc quản lý doanh nghiệp tốt bởi:

- Cung cấp sự bảo hiểm hợp lý cho hoạt động quản lý của ban giám đốc và các chuyên gia cao cấp với các mục tiêu mong muốn đạt được trong các mức độ sai số của các rủi ro
- Cung cấp sự bảo vệ cho các giám đốc và cổ đông

Quản lý doanh nghiệp - Australia

“Tiêu chuẩn thận trọng nhằm mục đích đảm bảo DNBH được quản lý tốt, vượt qua được đánh giá của chuyên gia độc lập và có các hệ thống nhận dạng, quản lý và giám sát những rủi ro có thể làm giảm khả năng của DNBH nhằm đáp ứng các trách nhiệm đối với các cổ đông.”

Australian Prudential Regulation Authority. Risk Management for General Insurers

Quản lý doanh nghiệp - Australia

Điều 7: Nhận dạng và quản lý rủi ro:

“Thiết lập một hệ thống cảnh báo rủi ro, quản lý và giám sát nội bộ. Hệ thống này nên được thiết kế để:

- Nhận dạng, đánh giá, giám sát và quản lý rủi ro.
- Chỉ cho các nhà đầu tư các thay đổi cơ bản về nguy cơ rủi ro của doanh nghiệp. Cấu trúc này có thể làm rõ môi trường để xác định và phát huy các cơ hội nhằm thiết lập giá trị.”

Principles of Good Corporate Governance & Best Practice Recommendations.

Australian Securities Exchange

Quản lý doanh nghiệp - UK

“Quản lý rủi ro hiệu quả sẽ tăng triển vọng đạt được các mục tiêu kinh doanh, trong khi nếu lơ đi các trách nhiệm này có thể có một loạt các hậu quả đối với hoạt động quản lý cấp cao và khách hàng, kết quả là làm thiệt hại đến hoạt động kinh doanh”

“Các doanh nghiệp quản lý tốt hoạt động kinh doanh cũng như thực hiện tốt quá trình và các quy định quản lý rủi ro dường như nhận được ít cảnh báo chĩnh đốn”

Financial Services Authority “Risk Management in Insurers” (Nov 2006)

Xem xét các nhân tố ảnh hưởng khi xây dựng một chương trình qlrr

Có 5 yếu tố tác động đến việc xây dựng một mô hình quản lý rủi ro trong tổ chức:

1. Thiết lập ngữ cảnh bên ngoài, cụ thể là môi trường pháp lý.
2. Thiết lập môi trường bên trong tổ chức
3. Thiết lập ngữ cảnh quản lý rủi ro của tổ chức
4. Phát triển các chỉ tiêu rủi ro
5. Xác định kết cấu cho quá trình quản lý rủi ro

Các nhân tố bên ngoài DNBH:

- Quan hệ giữa DNBH với môi trường bên ngoài, cụ thể là môi trường pháp lý.
- Các điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội và các thách thức của doanh nghiệp.
- Kỳ vọng của các đối tác bên ngoài doanh nghiệp DNBH
- Các rủi ro tài chính, rủi ro chiến lược, rủi ro hoạt động và rủi ro thuần túy mà DNBH phải đương đầu.

Các nhân tố bên trong DNBH:

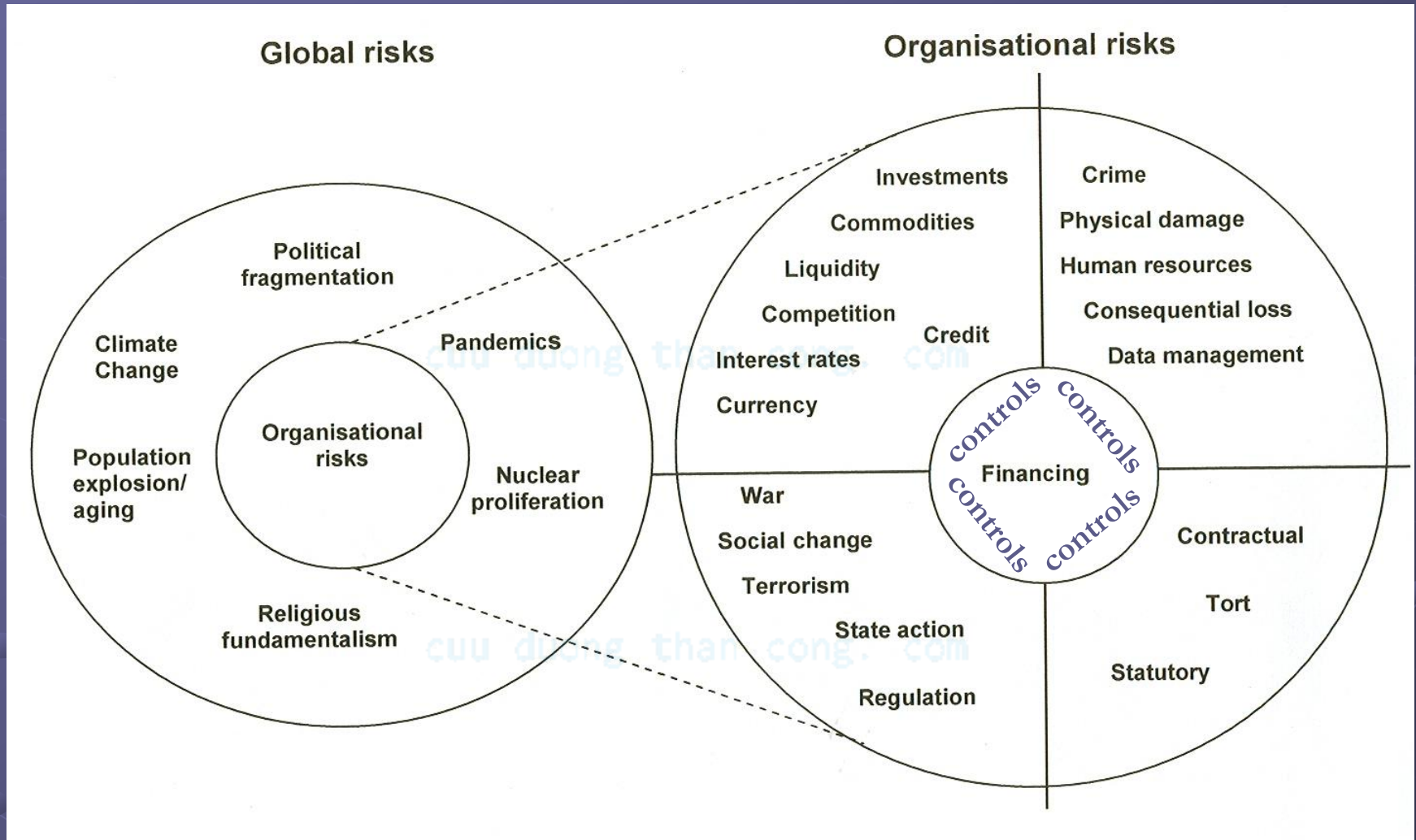
Cần xác định:

- Bộ phận hoặc các bộ phận nào của DNBH bị ảnh hưởng?
- Phạm vi và các ranh giới của quá trình quản lý rủi ro: xem xét cân nhắc giữa chi phí và lợi ích.
- Các nghiên cứu, xem xét nào là cần thiết
- Các vai trò và trách nhiệm cần thiết để tiến hành chương trình quản lý rủi ro.

Ứng dụng mô hình SWOT , xem xét các môi trường bên trong và bên ngoài DHBH

Các điểm mạnh	Các điểm yếu	
Khai thác	Nghiên cứu	Các cơ hội
Đương đầu	tránh	Các thách thức

Phân bổ rủi ro



Xác định mục tiêu của chương trình quản trị rủi ro

- Sự hài lòng
- Danh tiếng
- Tài chính
- Đáp ứng các yêu cầu của cơ quan quản lý.
-

Đánh giá rủi ro

Có 3 bước trong qui trình đánh giá rủi:

- Nhận dạng rủi ro
- Phân tích rủi ro
- Định giá

Nhận dạng rủi ro

Có rất nhiều kỹ thuật để nhận dạng rủi ro:

- Điều tra tại hiện trường
- Các biểu đồ hoạt động
- Câu hỏi điều tra, điều tra, bảng liệt kê
- Xem xét các báo cáo tài chính, các báo cáo thống kê
- Phân tích các hợp đồng
- Các hội thảo nhận dạng rủi ro
- Các đòi hỏi bắt buộc của cơ quan quản lý, pháp luật, các ghi nhận thực tế

Phân loại rủi ro

Người quản lý nhận dạng một số loại rủi ro mà họ đòi hỏi DNBH phải chỉ ra:

- Các rủi ro tài chính
- Các rủi ro hoạt động

các rủi ro tài chính

- Rủi ro thị trường và bảng cân đối tài sản
- Rủi ro tín dụng
- Rủi ro tái bảo hiểm
- Rủi ro lan truyền

Rủi ro hoạt động

Rủi ro hoạt động là rủi ro dẫn đến tổn thất về tài chính do sai sót của quá trình hoạt động bên trong doanh nghiệp, lỗi hệ thống, con người hoặc do các nhân tố bên ngoài.

Basel Committee on Banking Supervision

Các loại rủi ro hoạt động

- Rủi ro bảo hiểm
- Rủi ro từ bên ngoài (Outsourcing risks)
- Rủi ro nguồn nhân lực
- Rủi ro do gian lận bên trong / bên ngoài DN
- Rủi ro quản lý dự án
- Rủi ro của quá trình kinh doanh

Quy trình kinh doanh 1 SPBH

- Khai thác
- Đề phòng hạn chế rủi ro
- Giám định
- Bồi thường

Phân tích rủi ro

Quá trình phân tích rủi ro đòi hỏi:

- Ước lượng xác suất của rủi ro
- Ước lượng mức độ nghiêm trọng của rủi ro
- Độ tin cậy của ước lượng
- Các giả thiết đặt ra cho quá trình phân tích và đánh giá

Kiểm soát và tài trợ rủi ro

Kiểm soát rủi ro:

Né tránh rủi ro

- Giảm thiểu tổn thất:
- Giảm khả năng tổn thất
 - Giảm tổn thất

Chia sẻ rủi ro với bên thứ ba: đồng bảo hiểm

Chấp nhận hoặc giữ lại rủi ro

Tài trợ rủi ro

Tài trợ rủi ro đề cập đến các cách thức cung cấp tài chính bù đắp cho các tổn thất mà rủi ro gây ra. Các hoạt động tài trợ thường bao gồm:

- Bảo hiểm theo tập quán
- Tái bảo hiểm
- Các quỹ dự phòng
- Tự bảo hiểm

Xem xét và giám sát

Việc xem xét và đánh giá cần được thực hiện cả chính thức và phi chính thức. Các câu hỏi đặt ra: Key questions:

- Cần xem xét và đánh giá cái gì?
- Khi nào cần xem xét và đánh giá?
- Ai làm công việc này?
- Nên làm thế nào?
- Các kết quả được ghi nhận thế nào?

ví dụ: một mô hình quản lý rủi ro

